TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM BÌNH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2024/HS-ST
Ngày 23 – 12 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Mua

2. Ông Nguyễn Thành Luân

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Kim Huyền – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Đạt – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 100/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 127/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Thái N, sinh ngày 15/5/2003 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (nay là khóm T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long do địa giới hành chính thay đổi từ ngày 01/11/2024); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thái T (chết) và bà Trần Thị Ngọc T1 (chết).

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 11/8/2024 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Trần Thái T2, sinh năm 1997; nơi cư trú: khóm T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Thanh K, sinh năm 1959; nơi cư trú: Khóm A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ 40 phút ngày 11/8/2024, lực lượng Công an huyện T tuần tra đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên tuyến đường L thuộc khóm A, thị trấn T, huyện T thì phát hiện bị cáo Trần Thái N điều khiển xe mô tô biển số 60B7 - 232.78 đang lưu thông trên đường L hướng từ Trung tâm y tế huyện T đến chợ T5 có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Lực lượng tuần tra tiến hành kiểm tra thì bị cáo N không chấp hành mà bỏ chạy. Đến đoạn đường bờ kè T thuộc khóm A, thị trấn T thì bị cáo N dùng tay trái móc từ trong túi quần phía trước bên trái ra 01 bịch nylon trong suốt một đầu kín, một đầu có dây bóp miệng, có đường viền màu xanh, bên trong có chứa chất rắn màu trắng nghi là ma túy ném xuống lộ nên lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo Trần Thái N đồng thời thu giữ các tang vật có liên quan.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyên K1 nhận: Vào khoảng 17 giờ ngày 11/8/2024 bị cáo mượn xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại LUVIAS biển số 60B7 - 232.78 của anh ruột tên Trần Thái T2 để đi uống bia cùng với bạn. Bị cáo N điều khiển xe đến nhà của D (không rõ họ tên cụ thể) thuộc ấp C, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long. Tại đây bị cáo N uống bia cùng với D và P (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể), Nguyễn Hoàng V, sinh năm 2003 ngụ khóm B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì bị cáo N nãy sinh ý định sử dụng ma túy. Lúc này bị cáo N hỏi P để mượn điện thoại gọi cho bạn. P đồng ý cho bị cáo N mượn điện thoại. Bị cáo N sử dụng điện thoại gọi cho Nguyễn Đức S, sinh năm 2000, ngụ ấp N, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long để hỏi mua thiếu 300.000 đồng ma túy đá (ma túy tổng hợp). Sau đó bị cáo N điều khiển xe mô tô biển số 60B7 - 232.78 chạy đến nhà trọ C thuộc khóm C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long để lấy ma túy. Khi đến trước phòng trọ số 2 của nhà trọ C thì phòng trọ đóng, bị cáo N gõ cửa, bên trong có tiếng người nam hỏi "ai vậy", bị cáo N trả lời "em nè". Sau đó từ bên trong phòng trọ đưa ra ngoài cho bị cáo thông qua khe hở giữa cửa phòng và nền nhà một bịch nylon bên trong là ma túy đá. Sau khi lấy được ma túy thì bị cáo N cất giấu ma túy vào túi quần bên trái phía trước đang mặc. Bị cáo điều khiển xe để về nhà, đến đường L hướng từ Trung tâm y tế huyện T đến chợ T5 thì bị chốt Cảnh sát giao thông ra tín hiệu dừng phương tiện. Bị cáo N không chấp hành mà tăng ga bỏ chạy về hướng chợ T5. Lực lượng công an truy đuổi đến đoạn đường bờ kè T thuộc khóm A, thị trấn T bị cáo N dùng tay trái móc từ trong túi quần phía trước bên trái ra 01 bịch nylon bên trong có chứa ma túy ném xuống lộ thì bị bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số: 508/KL-KTHS ngày 14/8/2024 của Phòng K2 Công an tỉnh V kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong một bịch nylon được niêm phong trong phong bì (đánh số 1) gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1018 gam, loại: Methamphetamine.

Ngày 16/8/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can, ra Lệnh tạm giam đối với Trần Thái N

về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Trần Thái N là Đảng viên dự bị sinh hoạt tại Chi bộ ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long, sau khi có quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can thì ngày 17/8/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã có thông báo gửi đến Ủy ban kiểm tra Huyện ủy T6, ngày 26/8/2024 Ủy ban kiểm tra Huyện ủy T6 đã có Quyết định số: 65-QĐ/UBKT về việc đình chỉ sinh hoạt Đảng đối với Trần Thái N.

Việc thu giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã thu giữ: 01 (Một) bịch nylon trong suốt một đầu kín, một đầu có dây bóp miệng, có đường viền màu xanh, bên trong có chứa chất rắn màu trắng nghi là ma túy khối lượng 0,1018 gam được cho vào phong bì niêm phong đánh số (1), khối lượng còn lại sau giám định là 0,0465 gam và vỏ bao gói.

Tại Cáo trạng số: 102/CT-VKSTB ngày 01/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình đã truy tố bị cáo Trần Thái N tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trần Thái N thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình truy tố bị cáo là đúng hành vi, không oan, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đối với Nguyễn Đức S, sinh năm 2000 ngụ ấp N, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long, quá trình điều tra bị cáo Trần Thái Nguyên K1 mua ma túy của S nhưng N chỉ lấy ma túy thông qua khe hở của cửa phòng và nền gạch, không lấy ma túy trực tiếp từ S. Lúc mua ma túy thì N cũng mua thiếu chưa trả tiền, qua làm việc, đối chất thì Nguyễn Đức S không thừa nhận hành vi bán ma túy cho N. Hiện tại Nguyễn Đức S đang bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T khởi tố và bắt tạm giam về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, do đó hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Đức S sẽ được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T làm rõ xử lý sau.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại LUVIAS biển số 60B7 - 232.78 do bị cáo Trần Thái N mượn của anh ruột tên Trần Thái T2, mục đích mượn xe là để đi nhậu, không nhằm mục đích đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không đề cập xử lý. Hiện tại chiếc xe mô tô trên đã bị Đội Cảnh sát giao thông, trật tự Công an huyện T ra quyết định tạm giữ và xác minh theo thủ tục hành chính do lúc điều khiển xe Nguyên có nồng độ cồn là 0,297mg/l khí thở.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Thái N tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Sau khi phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Trần Thái N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Trần Thái N mức án từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (Một) Phong bì niêm phong số: 508/1 ngày 15/8/2024, trên phong bì có dấu tròn màu đỏ có dòng chữ Phòng K2 Công an tỉnh V và có chữ ký, chữ viết của bên giao là Giám định viên Nguyễn Thành T3, bên nhận là Trần Thành T4, bên trong có chứa mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định, có số lượng 0,0465 gam và vỏ bao gói (gồm: phong bì đánh số 1 và 01 bịch nylon); tình trạng: Niêm phong còn nguyên vẹn.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản hỏi cung bị can, biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa thể hiện: Vào khoảng 22 giờ 40 phút ngày 11/8/2024 Công an huyện T tuần tra đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên tuyến đường L thuộc khóm A, thị trấn T, huyện T thì phát hiện bị can Trần Thái N đã có hành vi tàng trữ 0,1018 gam ma túy, loại: Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng.

Hành vi của bị cáo Trần Thái N đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có căn cứ.

[2.2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Nó không những xâm phạm đến trật tự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy gây nghiện, tuyệt đối

cấm sử dụng, là tiền đề cho các loại tội phạm khác và các loại tệ nạn xã hội khác phát sinh mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, bị nhân dân lên án. Vì vậy, cần xét xử bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân hữu ích, đồng thời lấy đó làm răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[2.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo: Bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[2.4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (Một) Phong bì niêm phong số: 508/1 ngày 15/8/2024, trên phong bì có dấu tròn màu đỏ có dòng chữ Phòng K2 Công an tỉnh V và có chữ ký, chữ viết của bên giao là Giám định viên Nguyễn Thành T3, bên nhận là Trần Thành T4, bên trong có chứa mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định, có số lượng 0,0465 gam và vỏ bao gói (gồm: phong bì đánh số 1 và 01 bịch nylon); tình trạng: Niêm phong còn nguyên vẹn.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

1.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Thái N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Thái N 01 (Một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 11/8/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (Một) Phong bì niêm phong số: 508/1 ngày 15/8/2024, trên phong bì có dấu tròn màu đỏ có dòng chữ Phòng K2 Công an tỉnh V và có chữ ký, chữ viết của bên giao là Giám định viên Nguyễn Thành T3, bên nhận là Trần Thành T4, bên trong có chứa mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định, có số lượng 0,0465 gam và vỏ bao gói (gồm: phong bì đánh số 1 và 01 bịch nylon); tình trạng: Niêm phong còn nguyên vẹn.

Hiện vật chứng đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng vụ án ngày 20/11/2024.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình

sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Thái N phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- CQĐT Công an huyện Tam Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND thị trấn Tam Bình, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Thanh Thảo